

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: **48/2025/TLST-VHNGĐ** ngày **21** tháng **4** năm 2025, giữa:

* Người yêu cầu:

- Bà **Hà Mỹ D**, sinh năm 1988. Địa chỉ: 68C/4, Khu vực Bình Chánh, phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Trần Anh M**, sinh năm 1978. Địa chỉ: 68C/3, KV Bình Chánh, phường Long Hòa, quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 5 năm 2025 các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: **48/2025/TLST-VHNGĐ** ngày **21** tháng **4** năm 2025, những nội dung các đương sự đã thống nhất:

* Bà *Dung và Anh Minh* trình bày:

Trước đây, chúng tôi do quen biết tìm hiểu, tự nguyện tiến tới cuộc sống hôn nhân và đã được Ủy ban nhân dân phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 133/2010, quyền số: 1/2010, ngày 27/8/2010. Trong quá trình chung sống, chúng tôi có 02 con chung là cháu: Trần Hà Mỹ Anh, giới tính: nữ, sinh ngày: 29/6/2011 và cháu Trần Hà Duy Anh, giới

tính: nam, sinh ngày: 20/12/2019. Thời gian đầu vợ chồng sống chung rất hạnh phúc nhưng sau này do bất đồng trong quan điểm nên phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng bất hòa, không hợp nhau về lối sống, không có tiếng nói chung. Mặc dù đã nhiều lần chúng tôi cùng nhau cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không được, tình cảm vợ chồng đến nay đã không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Xét thấy, giữa vợ chồng chúng tôi có nhiều mâu thuẫn, hạnh phúc gia đình không có, mục đích hôn nhân không đạt được do đó ly hôn là giải pháp để chúng tôi có cơ hội tạo lập cuộc sống mới.

Nhận thấy hôn nhân của chúng tôi không thể kéo dài nên chúng tôi thống nhất làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp thuận cho chúng tôi là Hà Mỹ D, sinh năm 1988 và Trần Anh M, sinh năm 1978 được ly hôn.

- Về con chung: Về con chung chúng tôi đồng ý: Giao cháu Trần Hà Mỹ Anh, giới tính: nữ, sinh ngày: 29/6/2011 cho ông Trần Anh M nuôi dưỡng, bà Dung không cấp dưỡng nuôi con; Giao cháu Trần Hà Duy Anh, giới tính: nam, sinh ngày: 20/12/2019 cho bà Hà Mỹ D nuôi dưỡng, ông Minh không cấp dưỡng nuôi con. Cháu Mỹ Anh cũng xin ở với cha khi cha mẹ ly hôn.

- Tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu tòa giải quyết;

- Nợ chung: Không có, nên không yêu cầu tòa giải quyết.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Hà Mỹ D và ông Trần Anh M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống, có hai con chung, bà Dung và ông Minh thống nhất giao cháu Trần Hà Mỹ Anh, giới tính: nữ, sinh ngày: 29/6/2011 cho ông Trần Anh M nuôi dưỡng, bà Dung không cấp dưỡng nuôi con và giao cháu Trần Hà Duy Anh, giới tính: nam, sinh ngày: 20/12/2019 cho bà Hà Mỹ D nuôi dưỡng, ông Minh không cấp dưỡng nuôi con;.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ yêu cầu giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: bà Dung và ông Minh mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân, ông Minh tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân thay bà Dung, chuyển tiền tạm ứng lệ phí ông Minh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000127 ngày 03/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- UBND phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, GCNKH số: 133/2010, quyền số I/2010, ngày 27/8/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Hồng Loan